

NHỮNG GIẢI PHÁP NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG TỰ PHÊ BÌNH VÀ PHÊ BÌNH TRONG ĐẢNG

■ CAO VĂN THỐNG (*)

Tự phê bình và phê bình là một trong những quy luật phát triển của Đảng cộng sản, trong đó có Đảng cộng sản Việt Nam. V.I. Lê-nin cũng coi tự phê bình và phê bình là quy luật phát triển của Đảng. Theo Người: “tự phê bình và phê bình là một việc tuyệt đối cần thiết cho hết thảy mọi chính đảng sống và đây sức sống. Không gì tầm thường bằng chủ nghĩa lạc quan tự mãn”⁽¹⁾ và “tất cả những đảng cách mạng đã bị tiêu vong cho tới nay đều bị tiêu vong vì tự cao tự đại, vì không biết nhìn rõ cái gì tạo nên sức mạnh của mình và sợ sệt, không dám nói lên những nhược điểm của mình. Còn chúng ta, chúng ta sẽ không bị tiêu vong, vì chúng ta không sợ nói lên những nhược điểm của chúng ta và những nhược điểm đó, chúng ta sẽ học được cách khắc phục”⁽²⁾. V.I.Lê-nin cũng khẳng định: “Sai lầm cũng dạy chúng ta nhiều bài học. Trong lĩnh vực này cũng như trong các lĩnh vực khác, chúng ta nói rằng chúng ta sẽ học tập bằng tự phê bình”⁽³⁾.

Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn coi tự phê bình và phê bình là nguyên tắc sinh hoạt đảng, là quy luật phát triển của Đảng. Ngay từ khi thành lập Đảng, nhất là sau khi Đảng lãnh đạo nhân dân ta làm Cách mạng tháng Tám, giành chính quyền và xây dựng nước Việt Nam dân chủ cộng hòa, Chủ tịch Hồ Chí Minh rất coi trọng tự

phê bình và phê bình trong tổ chức và hoạt động của Đảng (của tổ chức đảng và đảng viên). Người chỉ rõ vị trí, mục đích, ý nghĩa của tự phê bình và phê bình là: “Một đảng mà giấu giếm khuyết điểm của mình là một đảng hỏng. Một đảng có gan thừa nhận khuyết của mình, vạch rõ những cái đó vì đâu mà có khuyết điểm đó, rồi tìm kiếm mọi cách để sửa chữa khuyết điểm đó. Như thế là một đảng tiến bộ, mạnh dạn, chắc chắn, chân chính”⁽⁴⁾.

Thực tế thời gian qua cho thấy, chất lượng tự phê bình và phê bình trong Đảng bị giảm sút, mang tính hình thức, sức chiến đấu của tổ chức đảng và đảng viên bị suy giảm. Tính chiến đấu, tự phê bình và phê bình của một số tổ chức đảng và đảng viên ở các cấp, nhất là ở cơ sở trong hoạt động, sinh hoạt định kỳ, trong phân tích chất lượng đảng viên và tổ chức đảng hằng năm, trong xem xét thi hành kỷ luật đảng hoặc đề nghị thi hành kỷ luật bị giảm sút nghiêm trọng, không đảm bảo mục tiêu, yêu cầu. Do thực hiện không nghiêm túc tự phê bình và phê bình mà không ít tổ chức đảng và đảng viên thực chất bị “yếu kém”, bị “sai lầm, khuyết điểm”, thậm chí có vi phạm vẫn được “bỏ qua”, chậm bị phát hiện để chấn chỉnh hoặc xử lý kịp thời, nghiêm minh. Thậm chí, một số tổ chức đảng có khuyết điểm, vi phạm chưa bị phát hiện còn được khen thưởng. Sau một thời gian, qua kiểm tra mới phát hiện ra khuyết điểm, vi phạm, gây tổn thất không nhỏ về cán bộ và uy tín của Đảng.

(*) Phó Vụ trưởng Vụ Nghiên cứu, Ủy ban Kiểm tra Trung ương

Nguyên nhân của việc hạn chế chất lượng tự phê bình và phê bình của tổ chức đảng và đảng viên trong thời gian qua có nhiều, nhưng tựu chung lại do một số nguyên nhân chính:

Thứ nhất, không ít tổ chức đảng (nhất là chi bộ) và một bộ phận đảng viên nhận thức chưa đúng, chưa đầy đủ về vị trí, mục đích, ý nghĩa, tác dụng của tự phê bình và phê bình nên chưa nghiêm túc và tự giác chấp hành. Vì vậy, dẫn đến một số chi bộ bị mất vai trò lãnh đạo và sức chiến đấu, thậm chí bị tê liệt.

Thứ hai, nhiều tổ chức đảng và đảng viên tuy nhận thức được vị trí, mục đích, ý nghĩa, tác dụng của tự phê bình và phê bình nhưng do tính chiến đấu kém, không có chính kiến, bản lĩnh, thấy tổ chức, đồng chí mình có thiếu sót, khuyết điểm, sai lầm không thẳng thắn đấu tranh, phê bình để tổ chức đảng, đồng chí mình sửa chữa, khắc phục; thậm chí còn làm ngơ, “vô cảm” trước thiếu sót, khuyết điểm, vi phạm của tổ chức đảng và đảng viên.

Thứ ba, tổ chức đảng, đảng viên có thiếu sót, khuyết điểm, vi phạm không tự giác tự phê bình, tìm mọi cách để trốn tránh, bao che, giấu giếm khuyết điểm, đổ lỗi cho khách quan, cho tổ chức, thậm chí còn viện cứ là sợ mất thành tích, mất cán bộ.

Thứ tư, cán bộ lãnh đạo thấy nhân viên của mình có khuyết điểm vi phạm nhưng sợ mất thành tích của đơn vị, sợ bị mất phiếu khi bầu cử, đề bạt, bình bầu thi đua, khen thưởng nên chỉ nhắc nhở qua loa, không xử lý nghiêm túc; hoặc đã cùng nhân viên của mình bị “nhúng chàm” trong những việc làm phi pháp (có tổ chức) nên bao che, giấu giếm cho nhau.

Thứ năm, cán bộ, đảng viên trong tổ chức đảng, trong cơ quan, đơn vị thấy thủ trưởng hoặc đồng chí mình có thiếu sót, khuyết điểm nhưng nhận thức không đúng, sợ bị trả thù, trả đũa, ảnh hưởng đến sinh mạng chính trị và quyền lợi của bản thân, nên cũng không dám đấu tranh, phê bình cấp trên và đồng chí mình; hoặc cũng đã có khuyết điểm, vi phạm, sợ nói ra sẽ bị “đập lại”, đành “im lặng” để phòng thân; hoặc có trường

hợp chính người có khuyết điểm, vi phạm đã chủ động “dàn xếp” một cách ổn thỏa...

Để nâng cao chất lượng tự phê bình và phê bình trong tình hình hiện nay, góp phần nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của Đảng và đội ngũ cán bộ, đảng viên, giữ vững kỷ cương, kỷ luật, nguyên tắc tổ chức và sinh hoạt đảng, tạo sự đoàn kết thống nhất, xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh, đủ sức lãnh đạo thực hiện thắng lợi sự nghiệp cách mạng, cần thực hiện đồng bộ một số giải pháp:

Một là, các cấp ủy, tổ chức đảng, nhất là người đứng đầu cần tăng cường tuyên truyền, phổ biến, giáo dục cho cán bộ, đảng viên nâng cao nhận thức về tự phê bình và phê bình bằng nhiều hình thức cụ thể, thiết thực. Thường xuyên tổ chức cho cán bộ, đảng viên nghiên cứu, quán triệt và vận dụng thực hiện sáng tạo tư tưởng Hồ Chí Minh về rèn luyện phẩm chất đạo đức cách mạng của người đảng viên cộng sản, về các nguyên tắc tổ chức và sinh hoạt đảng, nhận thức đúng về tự phê bình và phê bình là quy luật phát triển của Đảng, của từng cán bộ, đảng viên. Thấy rõ mục đích, ý nghĩa, tác dụng của tự phê bình và phê bình không phải là “bơi lông tìm vết”, mà là “trị bệnh cứu người”, giúp tổ chức đảng và đảng viên thấy rõ ưu điểm để phát huy, thiếu sót, khuyết điểm để uốn nắn, sửa chữa, khắc phục; nếu có vi phạm đến mức phải xử lý thì tự giác nhận khuyết điểm, vi phạm, tự nhận hình thức kỷ luật; tổ chức đảng xem xét, thi hành kỷ luật theo thẩm quyền hoặc đề nghị cấp có thẩm quyền quyết định thi hành kỷ luật đối với tổ chức đảng, đảng viên đúng tính chất, mức độ, tác hại và nguyên nhân của vi phạm. Khắc phục tình trạng nể nang, né tránh, bao che cho thiếu sót, khuyết điểm, vi phạm của tổ chức và đồng chí mình. Từ đó, vận dụng vào thực tế sinh hoạt đảng, sinh hoạt cấp ủy, sinh hoạt chi bộ của tổ chức đảng và đảng viên theo phương châm: lời nói đi đôi với việc làm, tự phê bình từ trên xuống, từ dưới lên, từ trong ra, từ ngoài vào. Khi thực hiện tự phê bình phải nghiêm túc và tự giác. Khi phê bình phải chân thành, thẳng thắn, thấm tình

đồng chí trên tinh thần xây dựng, không có dụng ý xấu, không thiên tư, thiên kiến, không chen động cơ cá nhân, không có sự trả thù, trù dập.

Hai là, nghiên cứu bổ sung, sửa đổi hoàn chỉnh các quy chế, quy định về chế độ công tác, lề lối làm việc của cấp ủy, tổ chức đảng phải có nội dung tự phê bình và phê bình và chấp hành nghiêm túc. Sớm ban hành quy chế về chế độ tự phê bình và phê bình, quy chế dân chủ trong Đảng, quy chế giám sát trong Đảng để các tổ chức đảng và đảng viên có cơ sở chấp hành nghiêm túc. Ban hành quy chế nhân dân tham gia giám sát tổ chức đảng và đảng viên. Định kỳ cấp ủy, tổ chức đảng tổ chức cho quần chúng tham gia góp ý kiến cho tổ chức đảng và đảng viên, nhất là người đứng đầu; cán bộ chủ chốt phải thực sự gương mẫu thực hiện việc tự phê bình trước nhân dân và tiếp thu ý kiến phê bình của nhân dân đối với mình. Cấp ủy, tổ chức đảng cấp trên tăng cường công tác giám sát, kiểm tra tổ chức đảng cấp dưới và đảng viên trong việc chấp hành chế độ tự phê bình và phê bình trong sinh hoạt đảng, sinh hoạt cấp ủy, sinh hoạt chi bộ để kịp thời phát huy ưu điểm, uốn nắn, khắc phục thiếu sót, khuyết điểm và xử lý nghiêm minh nếu có vi phạm.

Ba là, các cấp ủy, tổ chức đảng phải thực hiện nghiêm túc các quy định của Đảng về tự phê bình và phê bình; phải đảm bảo dân chủ trong tự phê bình và phê bình; khắc phục tình trạng mất dân chủ hoặc áp đặt trong tự phê bình và phê bình, phê bình mang tính hình thức. Đảng viên phải khắc phục tâm lý tự ti, hoặc sợ bị trả thù, trù dập của người mình phê bình, nhất là đối với những đồng chí lãnh đạo, cán bộ chủ chốt của cơ quan, đơn vị, tổ chức. Bản thân phải chủ động tự phê bình, không được giấu giếm thiếu sót, khuyết điểm, để khuyết điểm trở thành vi phạm. Khi có khuyết điểm, vi phạm phải tự giác nhận lỗi, tự nhận hình thức kỷ luật và tỏ rõ quyết tâm sửa chữa, khắc phục, phấn đấu vươn lên. Đối với đồng chí, tổ chức đảng nơi mình sinh hoạt, phải chủ động phê bình, giúp đỡ đồng chí, tổ chức nhận

rõ thiếu sót, khuyết điểm để khắc phục kịp thời, đề nghị đảng viên, tổ chức đảng giải thích, làm rõ những vấn đề mình yêu cầu. Tổ chức đảng có thẩm quyền phải kiên quyết xử lý những đảng viên và tổ chức đảng có hành vi trả thù, trù dập người thẳng thắn đấu tranh, phê bình. Sớm nghiên cứu ban hành quy chế bảo vệ, khuyến khích, động viên, khen thưởng người dũng cảm đấu tranh, phê bình. Kiên quyết xử lý các hành vi lợi dụng phê bình để bôi nhọ, nói xấu, vu cáo, hạ uy tín của đảng viên, tổ chức đảng.

Bốn là, trong kiểm điểm công tác hằng năm của cấp ủy, tổ chức đảng phải chú trọng tự phê bình và phê bình. Người đứng đầu cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền phải gương mẫu chấp hành việc tự phê bình và phê bình trước tập thể, có sự giám sát của cấp ủy, ủy ban kiểm tra cấp trên. Thực hiện nghiêm túc phương châm tự phê bình và phê bình là “trên trước, dưới sau”, “từ trong ra, từ ngoài vào”, “từ trên xuống, từ dưới lên” để phê bình và tự phê bình bảo đảm dân chủ, khách quan, trung thực, đầy đủ, rõ ràng và có chất lượng. Thường xuyên sơ kết, tổng kết, rút kinh nghiệm và đề ra biện pháp thực hiện tự phê bình và phê bình phù hợp với tình hình thực tế, bảo đảm có chất lượng, đem lại hiệu quả thiết thực. Các cấp ủy, tổ chức đảng cần tăng cường tuyên truyền, nêu gương đảng viên và tổ chức đảng, quần chúng tích cực đấu tranh phê bình, gương những người dũng cảm nhận thiếu sót, khuyết điểm, vi phạm để sửa chữa, khắc phục và phấn đấu vươn lên □

Ghi chú:

(1) V.I.Lê-nin toàn tập, tập 10, Nxb Tiến bộ, M. 1979, tr 395–396.

(2) V.I.Lê-nin toàn tập, tập 45, Nxb Tiến bộ, M. 1978, tr 141.

(3) V.I.Lê-nin toàn tập, tập 37, Nxb Tiến bộ, M. 1978, tr 205–206.

(4) Hồ Chí Minh toàn tập, tập 6, Nxb CTQG, H. 2002, tr 261.